



MATCH STATISTICS

比赛技术统计

P3

Match Duration: 1h11m
Spectators: 1,530


CHN vs TPE
3 0


Team	Sets	1	2	3	Total
CHN	3	25	25	25	75
TPE	0	10	18	19	47
Playing Time		18m	24m	23m	1h05m


First Referee: YAZDAN Masoud (IRI)

Second Referee: KABULBEKOVA Irina (KAZ)

CHN - CHINA

Scoring Spikers	Rk	No	Name	Spikes	Faults	Shots	Total Attempts	Eff %
	1	10	LI Juan	11	3	14	28	28.57
	2	3	YANG Jie	2	3	13	18	0.00
	14		CHEN Liyi	5	1	7	13	
	15		MA Yunwen	6	1	6	13	
	12		XUE Ming	5	-	6	11	
	2		ZHANG Lei	4	2	4	10	
	6		ZHOU Suhong	4	-	1	5	
	4		SHEN Jingsi	-	-	1	1	
	1		WANG Yimei	-	-	-	-	
	7		ZHANG Xian	-	-	-	-	
	8		WEI Qiuyue	-	-	-	-	
Limit	11		XU Yunli	-	-	-	-	
15.00%	Team Totals			37	10	52	99	27.27

Scoring Blockers	Rk	No	Name	Kill Blocks	Faults	Rebounds	Total Attempts	Avg By Set
	1	12	XUE Ming	3	5	11	19	1.00
	1	3	YANG Jie	3	-	3	6	1.00
	3	10	LI Juan	2	-	9	11	0.67
	3	14	CHEN Liyi	2	1	1	4	0.67
	5	15	MA Yunwen	1	-	10	11	0.33
	5	8	WEI Qiuyue	1	-	4	5	0.33
	5	2	ZHANG Lei	1	2	-	3	0.33
	8	6	ZHOU Suhong	-	-	4	4	0.00
	8	4	SHEN Jingsi	-	1	3	4	0.00
	1		WANG Yimei	-	-	-	-	
	7		ZHANG Xian	-	-	-	-	
	11		XU Yunli	-	-	-	-	
	Team Totals			13	9	45	67	4.33

Scoring Servers	Rk	No	Name	Aces	Faults	Serve Hits	Total Attempts	Avg By Set
	1	10	LI Juan	2	-	8	10	0.67
	2	4	SHEN Jingsi	1	-	13	14	0.33
	2	12	XUE Ming	1	1	7	9	0.33
	2	2	ZHANG Lei	1	-	3	4	0.33
	5	6	ZHOU Suhong	-	-	11	11	0.00
	5	15	MA Yunwen	-	1	8	9	0.00
	5	8	WEI Qiuyue	-	1	6	7	0.00
	5	14	CHEN Liyi	-	1	5	6	0.00
	5	3	YANG Jie	-	-	3	3	0.00
	1		WANG Yimei	-	-	-	-	
	7		ZHANG Xian	-	-	-	-	
	11		XU Yunli	-	-	-	-	
	Team Totals			5	4	64	73	1.67

Team	Opponent Errors & Team Faults	20	8
------	-------------------------------	----	---



MATCH STATISTICS

比赛技术统计

P3

Match Duration: 1h11m
Spectators: 1,530


CHN vs TPE
3 0


Team	Sets	1	2	3	Total
CHN	3	25	25	25	75
TPE	0	10	18	19	47
Playing Time		18m	24m	23m	1h05m


First Referee: YAZDAN Masoud (IRI)

Second Referee: KABULBEKOVA Irina (KAZ)

CHN - CHINA

Non-Scoring Diggers	Rk	No	Name	Digs	Faults	Receptions	Total Attempts	Avg By Set
	1	10	LI Juan	7	1	7	15	2.33
	1	7	ZHANG Xian	7	1	4	12	2.33
	3	6	ZHOU Suhong	5	-	5	10	1.67
	4	14	CHEN Liyi	4	2	6	12	1.33
	5	8	WEI Qiuyue	2	-	2	4	0.67
	6	15	MA Yunwen	1	1	2	4	0.33
	7	2	ZHANG Lei	-	1	6	7	0.00
	7	12	XUE Ming	-	1	6	7	0.00
	7	4	SHEN Jingsi	-	2	3	5	0.00
	7	3	YANG Jie	-	3	1	4	0.00
	1		WANG Yimei	-	-	-	-	
	11		XU Yunli	-	-	-	-	
Team Totals				26	12	42	80	8.67

Non-Scoring Setters	Rk	No	Name	Running Sets	Faults	Still Sets	Total Attempts	Avg By Set
	1	4	SHEN Jingsi	26	1	30	57	8.67
	2	8	WEI Qiuyue	15	-	5	20	5.00
	3	6	ZHOU Suhong	1	-	4	5	0.33
	3	14	CHEN Liyi	1	-	-	1	0.33
	5	12	XUE Ming	-	-	4	4	0.00
	5	7	ZHANG Xian	-	-	3	3	0.00
	5	2	ZHANG Lei	-	-	2	2	0.00
	5	10	LI Juan	-	-	2	2	0.00
	1		WANG Yimei	-	-	-	-	
	3		YANG Jie	-	-	-	-	
	11		XU Yunli	-	-	-	-	
	15		MA Yunwen	-	-	-	-	
Team Totals				43	1	50	94	14.33

Non-Scoring Receivers	Rk	No	Name	Excellents	Faults	Serve Receptions	Total Attempts	Succ %
	1	7	ZHANG Xian	8	1	5	14	57.14
	2	10	LI Juan	2	1	10	13	15.38
	14		CHEN Liyi	1	1	5	7	
	6		ZHOU Suhong	-	-	4	4	
	3		YANG Jie	-	-	3	3	
	12		XUE Ming	1	-	-	1	
	1		WANG Yimei	-	-	-	-	
	2		ZHANG Lei	-	-	-	-	
	4		SHEN Jingsi	-	-	-	-	
	8		WEI Qiuyue	-	-	-	-	
	11		XU Yunli	-	-	-	-	
	15		MA Yunwen	-	-	-	-	
Limit								
25.00%	Team Totals			12	3	27	42	28.57



MATCH STATISTICS

比赛技术统计

P3

Match Duration: 1h11m
Spectators: 1,530


CHN vs TPE
3 vs 0


Team	Sets	1	2	3	Total
CHN	3	25	25	25	75
TPE	0	10	18	19	47
Playing Time		18m	24m	23m	1h05m


First Referee: YAZDAN Masoud (IRI)

Second Referee: KABULBEKOVA Irina (KAZ)

TPE - CHINESE TAIPEI

Scoring Spikers	Rk	No	Name	Spikes	Faults	Shots	Total Attempts	Eff %
	1	1	TENG Yen Min	11	3	16	30	26.67
	2	5	WU Ko Jou	5	4	10	19	5.26
	3	10	CHEN Wan-Ting	3	7	11	21	0.00
	13		WEN I Tzu	1	1	14	16	
	8		TSAI Yin Feng	6	3	5	14	
	9		LIAO Wan Ju	1	2	10	13	
	15		YEN Pei Ling	2	-	3	5	
	3		HUANG Szu Chi	-	-	-	-	
	7		HSIEH Yi Ting	-	-	-	-	
	11		WU Shu Fen	-	-	-	-	
	12		YANG Meng Hua	-	-	-	-	
	16		YANG Ya Chu	-	-	-	-	
Limit								
15.00%								
Team Totals				29	20	69	118	7.63

Scoring Blockers	Rk	No	Name	Kill Blocks	Faults	Rebounds	Total Attempts	Avg By Set
	1	10	CHEN Wan-Ting	1	2	4	7	0.33
	1	1	TENG Yen Min	1	-	3	4	0.33
	1	13	WEN I Tzu	1	-	2	3	0.33
	4	8	TSAI Yin Feng	-	-	8	8	0.00
	4	15	YEN Pei Ling	-	3	2	5	0.00
	4	9	LIAO Wan Ju	-	1	1	2	0.00
	4	5	WU Ko Jou	-	1	-	1	0.00
	3		HUANG Szu Chi	-	-	-	-	
	7		HSIEH Yi Ting	-	-	-	-	
	11		WU Shu Fen	-	-	-	-	
	12		YANG Meng Hua	-	-	-	-	
	16		YANG Ya Chu	-	-	-	-	
Team Totals				3	7	20	30	1.00

Scoring Servers	Rk	No	Name	Aces	Faults	Serve Hits	Total Attempts	Avg By Set
	1	9	LIAO Wan Ju	2	1	7	10	0.67
	2	15	YEN Pei Ling	1	1	6	8	0.33
	3	10	CHEN Wan-Ting	-	1	7	8	0.00
	3	1	TENG Yen Min	-	-	6	6	0.00
	3	13	WEN I Tzu	-	2	4	6	0.00
	3	5	WU Ko Jou	-	1	3	4	0.00
	3	7	HSIEH Yi Ting	-	-	3	3	0.00
	3	11	WU Shu Fen	-	-	2	2	0.00
	3	8	TSAI Yin Feng	-	1	1	2	0.00
	3		HUANG Szu Chi	-	-	-	-	
	12		YANG Meng Hua	-	-	-	-	
	16		YANG Ya Chu	-	-	-	-	
Team Totals				3	7	39	49	1.00

Team	Opponent Errors & Team Faults	12	19
------	-------------------------------	----	----



MATCH STATISTICS

比赛技术统计

P3

Match Duration: 1h11m
Spectators: 1,530


CHN vs TPE
3 0


Team	Sets	1	2	3	Total
CHN	3	25	25	25	75
TPE	0	10	18	19	47
Playing Time		18m	24m	23m	1h05m


First Referee: YAZDAN Masoud (IRI)

Second Referee: KABULBEKOVA Irina (KAZ)

TPE - CHINESE TAIPEI

Non-Scoring Diggers	Rk	No	Name	Digs	Faults	Receptions	Total Attempts	Avg By Set
	1	10	CHEN Wan-Ting	5	3	10	18	1.67
	2	12	YANG Meng Hua	3	4	21	28	1.00
	3	1	TENG Yen Min	2	2	8	12	0.67
	4	5	WU Ko Jou	1	1	6	8	0.33
	4	9	LIAO Wan Ju	1	-	4	5	0.33
	4	7	HSIEH Yi Ting	1	-	2	3	0.33
	7	15	YEN Pei Ling	-	3	8	11	0.00
	7	13	WEN I Tzu	-	-	4	4	0.00
	7	11	WU Shu Fen	-	-	2	2	0.00
	7	8	TSAI Yin Feng	-	-	1	1	0.00
	3		HUANG Szu Chi	-	-	-	-	
	16		YANG Ya Chu	-	-	-	-	
	Team Totals			13	13	66	92	4.33

Non-Scoring Setters	Rk	No	Name	Running Sets	Faults	Still Sets	Total Attempts	Avg By Set
	1	15	YEN Pei Ling	41	2	51	94	13.67
	2	10	CHEN Wan-Ting	-	-	7	7	0.00
	2	13	WEN I Tzu	-	-	6	6	0.00
	2	1	TENG Yen Min	-	1	2	3	0.00
	2	9	LIAO Wan Ju	-	-	2	2	0.00
	2	12	YANG Meng Hua	-	-	2	2	0.00
	2	8	TSAI Yin Feng	-	-	1	1	0.00
	3		HUANG Szu Chi	-	-	-	-	
	5		WU Ko Jou	-	-	-	-	
	7		HSIEH Yi Ting	-	-	-	-	
	11		WU Shu Fen	-	-	-	-	
	16		YANG Ya Chu	-	-	-	-	
	Team Totals			41	3	71	115	13.67

Non-Scoring Receivers	Rk	No	Name	Excellents	Faults	Serve Receptions	Total Attempts	Succ %
	1	12	YANG Meng Hua	11	1	8	20	55.00
	2	1	TENG Yen Min	12	1	17	30	40.00
	7		HSIEH Yi Ting	2	1	4	7	
	9		LIAO Wan Ju	3	2	2	7	
	5		WU Ko Jou	2	1	1	4	
	10		CHEN Wan-Ting	-	-	1	1	
	3		HUANG Szu Chi	-	-	-	-	
	8		TSAI Yin Feng	-	-	-	-	
	11		WU Shu Fen	-	-	-	-	
	13		WEN I Tzu	-	-	-	-	
	15		YEN Pei Ling	-	-	-	-	
	16		YANG Ya Chu	-	-	-	-	
	Team Totals			30	6	33	69	43.48

Legend:	Average	Eff%	Efficiency	Rk	Rank	Succ %	Success %
---------	---------	------	------------	----	------	--------	-----------